

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HC-ST
Ngày: 27-7-2022
V/v khiếu kiện Quyết định hành
chính trong lĩnh vực đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quốc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoài Việt;
2. Ông Nguyễn Thanh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Bích – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: bà Võ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 03/2022/TLST-HC ngày 12 tháng 01 năm 2022, về "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực đất đai", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HC ngày 06 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: bà Phạm Thị Minh T, sinh năm 1978; trú tại: ấp 2, xã BC, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bà T: anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1984; địa chỉ: số 60, đường ĐK, khu phố 2 thị trấn DT, huyện DT, tỉnh BD; có mặt.

Người bị kiện: Ủy ban nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật của Ủy ban nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh: ông Phạm Văn T, chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; có văn bản xin vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đặng Thủ Th, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện Ủy ban nhân dân huyện DMC, tỉnh Tây Ninh:

1. Ông Nguyễn Thiện H, sinh năm 1975, chức vụ: Phó giám đốc Trung T phát triển quỹ đất huyện DMC; *có mặt*.
2. Ông Nguyễn Văn Hu, sinh năm 1970, chức vụ: Phó trưởng phòng, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện DMC; *có mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Minh T và anh Nguyễn Đình P là người đại diện theo ủy quyền của bà T trình bày:

Phần đất diện tích 179,8 m² (trong diện tích đất 419,2m²), thuộc thửa đất số 96, tờ bản đồ số 19, tại xã BC, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh do bà Phạm Thị Minh T quản lý, sử dụng và được Ủy ban nhân dân (sau đây viết tắt là UBND) huyện DMC cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 1944997 ngày 14-01-2015.

Ngày 02-6-2021, UBND huyện DMC ban hành Quyết định số 1918/QĐ-UBND về việc thu hồi 179,8 m² đất nêu trên của bà T.

Ngày 05-6-2021, UBND huyện DMC ban hành Quyết định số 1926/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án đường Đất Sét – BC; với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ cho bà T là 253.064.895 đồng. Bà T đồng ý với quyết định thu hồi đất, diện tích và loại đất bị thu hồi; đã giao đất cho nhà nước, nhưng không đồng ý với mức giá bồi thường, yêu cầu bồi thường, hỗ trợ theo mức giá thị trường.

Nay bà Phạm Thị Minh T khởi kiện yêu cầu hủy bỏ Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: đường Đất Sét – BC và buộc UBND huyện DMC bồi thường, hỗ trợ theo giá thị trường với tổng số tiền 2.140.000.000 (hai tỷ, một trăm bốn mươi triệu) đồng. Trong đó, bồi thường, hỗ trợ về đất: 1.790.800.000 đồng; bồi thường, hỗ trợ về nhà và mái che: 350.000.000 đồng.

Ông Đặng Thủ Th là người đại diện theo ủy quyền của UBND huyện DMC trình bày: UBND huyện DMC giữ nguyên Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021. Đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Minh T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện – Ông Nguyễn Thiện H trình bày: Việc áp giá bồi thường về đất thực hiện đúng theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 11-02-2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường đất thực hiện dự án đường Đất Sét – BC. Cụ thể:

- + Đất ở nông thôn vị trí 1, khu vực II, xã Loại 2 (xã BC), đơn giá: 1.010.850 đồng/m².
- + Đất nông nghiệp ven đường (đất cây trồng lâu năm) thuộc vị trí 1, khu

vực II, xã Loại 2 (xã BC), đơn giá 230.000 đồng/m².

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện – Ông Nguyễn Văn Hu trình bày: ông thống nhất với lời trình bày của ông Th và ông H, không bổ sung thêm.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Đình P là người đại diện hợp pháp của bà T trình bày: bà Phạm Thị Minh T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ông P xác định Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 đã áp giá là đúng với quy định của pháp luật nhưng chưa phù hợp với giá trị giao dịch thực tế, vì chỉ bằng 1/10 giá trường tại thời điểm bồi thường, nên bà T yêu cầu hủy quyết định này.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trình bày:

Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký Tòa án đã tuân thủ đúng các quy định của Luật Tố tụng Hành chính trong việc thụ lý vụ án, ban hành văn bản tố tụng đúng thẩm quyền và tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng cho các đương sự, bảo đảm đúng trình tự thủ tục, dân chủ trong xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Đối với những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định của Luật Tố tụng Hành chính.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử bác đơn khởi kiện của bà Phạm Thị Minh T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Bà Phạm Thị Minh T, ông Phạm Văn T vắng mặt nhưng có người đại diện hợp pháp; do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 157, Điều 158 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.2] *Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết:* bà T khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: đường Đất Sét – BC và yêu cầu buộc UBND huyện DMC bồi thường, hỗ trợ theo giá thị trường. Xét thấy, quyết định hành chính nêu trên là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh theo quy định tại Điều 3; Điều 30; khoản 3, 4 Điều 32 của Luật Tố tụng hành chính.

[1.3] *Về thời hiệu khởi kiện:* bà T nộp đơn khởi kiện theo dấu bưu điện ghi ngày 31-12-2021, về khiếu kiện Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC nên còn thời hiệu khởi kiện.

[2] Về nội dung: xét Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: đường Đất Sét –

BC. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1.] Về diện tích đất và mức giá bồi thường về đất theo Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà T:

Thực hiện dự án công trình đường Đất Sét – BC theo Quyết định 2517/QĐ-UBND ngày 27-10-2017 của UBND tỉnh Tây Ninh, thuộc trường hợp thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội, vì lợi ích quốc gia, công cộng được quy định tại Điều 62 của Luật đất đai. UBND huyện DMC tiến hành thu hồi đất của 114 hộ dân nằm trong dự án trong đó có đất bà Phạm Thị Minh T. Sau khi thực hiện việc đo đạc, khảo sát, điều tra, kiểm đếm đất và tài sản trên đất. Ngày 05-6-2021, UBND huyện DMC ban hành Quyết định số 1926/QĐ-UBND về phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà T; UBND huyện căn cứ vào Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 11-02-2020 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt giá đất cụ thể để bồi thường đất thực hiện dự án đường Đất Sét – BC để áp giá bồi thường cho bà T là có căn cứ, cụ thể:

Về tổng diện tích đất bị thu hồi theo quyết định là: 179,8 m² (thu hồi trong giấy CNQSDĐ 122,8 m² (gồm đất ở nông thôn 103,6 m²; đất cây lâu năm 19,2 m²) và thu hồi ngoài giấy CNQSDĐ 57 m²). Về mức giá bồi thường:

+ Đất ở nông thôn vị trí 1, khu vực II, xã Loại 2 (xã BC), đơn giá: 1.010.850 đồng/m² X 103,6 m² = 104.724.060 đồng.

+ Đất nông nghiệp ven đường (đất cây trồng lâu năm) thuộc vị trí 1, khu vực II, xã Loại 2 (xã BC), đơn giá 230.000 đồng/m² X 76,2 m² = 17.526.000 đồng.

Tổng cộng bồi thường, hỗ trợ về đất là: 122.250.060 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, phía người khởi kiện xác định đồng ý với quyết định thu hồi đất và đã giao đất cho nhà nước xong; nhưng không đồng ý với mức giá bồi thường, hỗ trợ về đất. Tại phiên tòa, ông P xác định Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 đã áp giá là đúng với quy định của pháp luật nhưng chưa phù hợp với giá trị giao dịch thực tế nhưng người khởi kiện không cung cấp được căn cứ chứng minh cho yêu cầu này nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà T về buộc UBND huyện DMC bồi thường giá đất theo mức giá thị trường.

[2.2] Về bồi thường tài sản trên đất: tại Biên bản kiểm tra, kiểm đếm, hiện trạng ngày 01-10 2019, Bà T và đoàn kiểm tra thống nhất tài sản trên đất bà T, nên UBND huyện DMC áp giá đền bù đúng theo quy định của Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 07-02-2020 của UBND tỉnh Tây Ninh quy định giá bồi thường cây trồng và vật nuôi là thủy sản khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Tây Ninh và Quyết định số 58/QĐ-UBND ngày 26-12-2019 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành bảng đơn giá nhà, công trình xây dựng, vật kiến trúc trên địa bàn tỉnh Tây Ninh để áp mức giá bồi cho bà T là phù hợp với Điều 89 của Luật Đất đai, cụ thể: bồi thường, hỗ trợ về vật kiến trúc, cây trồng và vật

nuôi là thủy sản, tổng cộng là 130.814.835 đồng. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà T là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: đường Đất Sét – BC, với tổng số tiền bồi thường, hỗ trợ cho bà T 253.064.895 đồng là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, bà T yêu cầu buộc UBND huyện DMC bồi thường, hỗ trợ cho bà T về đất và tài sản trên đất theo mức giá thị trường với tổng số tiền 2.140.000.000 đồng là không có cơ sở chấp nhận; nên không chấp nhận lời trình bày của bà T và ông Nguyễn Đình P (người đại diện của bà T); chấp nhận lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa; bác yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Minh T.

[4] Về án phí hành chính sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện không được chấp nhận nên bà Phạm Thị Minh T phải chịu tiền án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại Điều 32 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 193 của Luật Tổ tụng hành chính; Điều 62, Điều 66, khoản 3 Điều 69, Điều 74, Điều 89 của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15-5-2014 của Chính phủ, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 148/2014/NĐ-CP ngày 18-12-2020 của Chính phủ, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Bác yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện bà Phạm Thị Minh T, về yêu cầu hủy Quyết định số 1926/QĐ-UBND ngày 05-6-2021 của UBND huyện DMC về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ cho bà Phạm Thị Minh T để giải phóng mặt bằng thực hiện dự án: đường Đất Sét – BC và buộc UBND huyện DMC bồi thường, hỗ trợ theo giá thị trường với số tiền 2.140.000.000 đồng.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: bà Phạm Thị Minh T phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo Biên lai thu số: 0000095 ngày 11-01-2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Quyền kháng cáo: bà Phạm Thị Minh T và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hành chính sơ thẩm lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TPHCM
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cục THADS tỉnh TN;
- Phòng KTNV&THA tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Tuấn